

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024,
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

- Công ty luôn được sự quan tâm chỉ đạo, ủng hộ, giúp đỡ kịp thời của Đảng ủy, Lãnh đạo, các phòng ban chức năng của Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

- Công ty là đơn vị có bề dày trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Lực lượng lao động có tay nghề vững vàng, cần cù, chịu khó, máy móc thiết bị được trang bị đầy đủ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Hàng ngũ lãnh đạo công ty đã được trẻ hoá, lực lượng lao động trong năm 2024 cơ bản ổn định. Cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty rất đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ vì sự phát triển chung của Công ty.

- Công ty đã tích cực tìm kiếm việc làm, mở nhiều nhiệm vụ mới tạo đủ công ăn việc làm và đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất rõ ràng ngay từ đầu năm.

- Hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đã được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành và tình hình thực tế hoạt động của Công ty là cơ sở để thống nhất quản lý, điều hành trong toàn Công ty, tạo được sự minh bạch, dân chủ, đảm bảo quyền lợi của tập thể, quyền lợi của người lao động, tạo được sự đồng thuận trong việc tổ chức và thực thi các nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn và tồn tại

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty hiện chủ yếu là trong lĩnh vực tư vấn dịch vụ quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, dịch vụ địa chất khoáng sản... Các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực này có sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, mặt khác nguồn kinh phí tại địa phương đầu tư cho lĩnh vực này rất hạn chế nên việc mở nhiệm vụ mới lại càng khó khăn.

- Nhiều công trình đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất dở dang từ các năm trước chuyển sang, các nội dung công việc còn lại chủ yếu là dạng công việc

nội nghiệp, hoàn thiện tài liệu, hồ sơ, ký kết các biên bản với địa phương, với chủ sử dụng đất nên mất nhiều thời gian và đòi hỏi lực lượng lao động có tay nghề cao, nắm vững quy trình chuyên môn. Trong khi đó những công trình này giá trị kinh tế còn lại ít, hiệu quả không cao.

- Hiện nay còn rất nhiều công trình Công ty đã thực hiện hoàn thành từ các năm trước nhưng chưa được thanh toán; Mặt khác hạn mức tín dụng của Công ty hạn chế. Do vậy, Công ty gặp khá nhiều khó khăn trong việc lo kinh phí để đáp ứng cho sản xuất cũng như thanh quyết toán cho người lao động.

- Lực lượng lao động ở các đơn vị sản xuất mỏng, việc tuyển dụng lao động gặp khó khăn do nguồn lao động cung ứng của thị trường theo ngành nghề ít làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và dẫn đến một số đơn vị mất tính chủ động trong sản xuất, thiếu cán bộ kỹ thuật có thể đảm nhiệm ở các vị trí nhóm trưởng, tổ trưởng gây không ít khó khăn khi triển khai các hợp đồng ký mới.

- Thuế đất cao, lương tối thiểu vùng tăng lên hàng năm dẫn đến các chi phí về nộp thuế, kinh phí chi trả cho đóng bảo hiểm ngày càng nhiều.

- Luật Đất đai năm 2024 số 31/2024/QH15, hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2024 và các văn bản dưới luật có hiệu lực dẫn đến một loạt các thay đổi từ quy định kỹ thuật đến các quy định về định mức, xây dựng đơn giá làm ảnh hưởng đến quá trình thi công dự án và đặc biệt là các dự án đang chuẩn bị hoàn thành, thiết kế Kỹ thuật- Dự toán đang trình phê duyệt.

- Công tác đòi nợ đối với các công trình đã hoàn thành từ các năm trước để lại vẫn còn nhiều, khó khăn và một số công trình đưa vào danh sách nợ xấu.

- Thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW đề ra mục tiêu tiếp tục đổi mới và sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhằm đảm bảo tính tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động. Trong năm 2024 một số xã, huyện, các cơ quan sáp nhập do vậy ảnh hưởng đến tiến độ thi công, hoàn thiện, giao nộp tài liệu và công tác tìm kiếm việc làm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

II.1. Về ký kết hợp đồng

1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai

Năm 2024 Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng kinh tế ký với các đối tác từ các năm trước và tìm kiếm ký kết các hợp đồng mở mới, cụ thể:

- Hợp đồng dở dang từ các năm trước chuyển sang là 65 hợp đồng, giá trị còn lại thực hiện là 126,39 tỷ đồng.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

- Hợp đồng ký mới trong năm 2024 là 26 hợp đồng, giá trị 72,92 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất

Hợp đồng dở dang từ năm trước chuyển sang là 05 hợp đồng, giá trị còn lại thực hiện là 14,7 tỷ đồng. Ký mới năm 2024 là 06 hợp đồng, giá trị 2,12 tỷ đồng.

Tổng giá trị hợp đồng giao cho các đơn vị thực hiện năm 2024 là 216,13 tỷ đồng.

II.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024

- Tổng giá trị hoàn thành toàn Công ty trên tất cả các lĩnh vực năm 2024 đạt: 62,44 tỷ đồng bằng 104,7 % chỉ tiêu đề ra.

- Doanh thu đạt: 54,677 tỷ đồng bằng 109,35 % chỉ tiêu đề ra.

Tóm lại:

- Giá trị sản lượng:

+ Giá trị sản lượng kế hoạch giao: 60,00 tỷ đồng

+ Giá trị sản lượng hoàn thành toàn Công ty trên tất cả các lĩnh vực năm 2024 đạt: 62,44 tỷ đồng, bằng 104,07 % chỉ tiêu đề ra.

- Doanh thu:

+ Doanh thu kế hoạch giao: 50,00 tỷ đồng.

+ Doanh thu đạt: 54,677 tỷ đồng, bằng 109,35 % chỉ tiêu đề ra.

- Lợi nhuận:

+ Lợi nhuận kế hoạch: 725 triệu đồng.

+ Lợi nhuận thực hiện: 954 triệu đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: 718 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân:

+ Thu nhập bình quân kế hoạch: 12,000 triệu đồng/người/tháng.

+ Thu nhập bình quân thực hiện 12,9 triệu đồng/người/tháng, bằng 112,17 % kế hoạch đề ra.

Bảng 01: Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng	Ghi chú
1	Giá trị thực hiện theo lĩnh vực	Tỷ đồng	62,44	
-	Đo đạc bản đồ, quản lý đất đai	Tỷ đồng	44,74	
+	Các công trình đo đạc bản đồ	Tỷ đồng	40,49	
+	Công tác cấp GCNQSD đất	Tỷ đồng	1,26	

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng	Ghi chú
+	Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu	Tỷ đồng	0,83	
+	Công tác trắc địa phục vụ địa chất biển	Tỷ đồng	1,02	
+	Công tác thống kê đất đai; lập TKKT – DT	Tỷ đồng	0,28	
+	Công tác Kiểm tra nghiệm thu	Tỷ đồng	0,03	
+	Công tác xây dựng hồ sơ địa giới 513	Tỷ đồng	0,82	
-	Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất	Tỷ đồng	11,56	
-	Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh khác	Tỷ đồng	6,13	
3	Doanh thu thực hiện theo lĩnh vực	Tỷ đồng	54,68	
-	Đo đạc bản đồ, quản lý đất đai	Tỷ đồng	36,86	
+	Các công trình đo đạc bản đồ	Tỷ đồng	33,61	
+	Công tác cấp GCNQSD đất	Tỷ đồng	0,26	
+	Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu	Tỷ đồng	0,83	
+	Công tác trắc địa phục vụ địa chất biển	Tỷ đồng	1,02	
+	Công tác thống kê đất đai; lập TKKT – DT	Tỷ đồng	0,28	
+	Công tác Kiểm tra nghiệm thu	Tỷ đồng	0,03	
+	Công tác xây dựng hồ sơ địa giới 513	Tỷ đồng	0,82	
-	Lĩnh vực điều tra thăm dò địa chất	Tỷ đồng	11,56	
-	Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh khác	Tỷ đồng	6,26	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	954	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	718	
6	Chi trả cổ tức	Tr.đồng	498	
7	Tỷ lệ cổ tức được chia	%	2,905	

II.3. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và thực hiện chế độ chính sách với người lao động.

1. Công tác tổ chức

Công tác bổ nhiệm cán bộ: Trong năm 2024, Công ty đã tổ chức thành công Hội nghị đại biểu người lao động năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Công tác bổ nhiệm cán bộ: Công tác sắp xếp bộ máy và bổ nhiệm cán bộ của công ty đã được làm cơ bản tốt trong năm 2023. Do vậy, Năm 2024 công tác bổ nhiệm cán bộ không có.

2. Lực lượng lao động

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm là 205 người, trong đó:

- Lao động trong biên chế (đến thời điểm 31/12/2024) là 103 người, trong đó:

+ Lao động gián tiếp: 26 người

+ Lao động trực tiếp: 77 người

+ Tăng, giảm lao động trong biên chế năm 2024 (tiếp nhận mới: 09 người; Chấm dứt HĐLĐ là 05 người; Nghỉ chế độ BHXH là 01 người).

- Lao động hợp đồng thời vụ: 102 người.

- Chất lượng lực lượng lao động (tính trên số lao động trong biên chế):

+ Trình độ trên đại học: 14/103 người, chiếm 13,6%.

+ Đại học: 56/103 người, chiếm 54,4%.

+ Cao đẳng: 07/103 người, chiếm 6,8%.

+ Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 26/103 người, chiếm 25,2%.

3. Công tác tiền lương

Trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước, Công ty đã thay đổi hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp chức vụ và sửa đổi Quy chế Tiền lương, tiền thưởng cho phù hợp với quy định hiện hành. Việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động luôn được thực hiện đúng các quy định của Nhà nước cũng như Quy chế của Công ty.

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch của Công ty luôn được thực hiện đúng quy định.

Bảng 02: Một số chỉ tiêu cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So với	So với
					kế hoạch	năm 2023
					(%)	(%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7 = 5/3
Số lao động bình quân năm	Người	208	214	205	95,79%	98,56%
Doanh thu	Tỷ.đồng	51,729	50,00	54,677	109,35%	105,70%
Sản phẩm dở dang	Tỷ.đồng	7,626	10,00	7,88	78,80%	103,33%
Tổng quỹ lương	Tỷ.đồng	28,67	30,8	31,73	103,02%	110,67%
Thu nhập bình quân tháng	Tỷ.đồng	11,5	12,00	12,9	107,50%	112,17%

4. Chế độ chính sách với người lao động

- Thực hiện đóng bảo hiểm đối với Nhà nước: Công ty đã nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tính đến hết tháng 12/2024.

- Chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty quan tâm, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng chế độ:

+ Năm 2024 toàn bộ 100% người lao động được đóng và cấp thẻ BHYT đến 31/12/2024. Đến nay đã có 100% người lao động được cấp thẻ BHYT có giá trị từ 01/01/2025.

+ Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời cho người lao động.

+ Thanh toán đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động.

+ Năm 2024, Công đoàn công ty đã tổ chức cho toàn bộ cán bộ người lao động đi tham quan nghỉ mát tại Biển Quảng Bình nhằm mục đích khích lệ tinh thần người lao động sau những ngày làm vất vả.

II.4. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm và đào tạo

1. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm.

Công ty là một trong những đơn vị có uy tín trên thị trường đo đạc bản đồ, tư vấn trong lĩnh vực quản lý đất đai, địa chất khoáng sản. Công ty đã đưa quy trình quản lý chất lượng sản phẩm ISO9001-2015 vào tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thúc đẩy hơn nữa công tác kỹ thuật, chất lượng sản phẩm. Trên cơ sở nhiệm vụ kế hoạch được giao, các đơn vị sản xuất trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm và thiết kế được duyệt và yêu cầu của Chủ đầu tư. Công tác kiểm tra giám sát chất lượng, khối lượng, tiến độ thi công công trình được đơn vị tiến hành thường xuyên trong quá trình sản xuất. Công tác kiểm tra giám sát, xác nhận khối lượng sản phẩm cấp Công ty được giao cho phòng Kỹ thuật - Công nghệ. Trên cơ sở khối lượng đã thực hiện của các đơn vị trực thuộc, phòng Kỹ thuật - Công nghệ kiểm tra, lập hồ sơ kiểm tra nghiệm thu cấp sản xuất trình chủ đầu tư theo đúng quy định.

2. Công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ

Công tác đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm, chỉ đạo và coi là nhiệm vụ then chốt trong việc phát triển và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Các cán bộ trẻ có năng lực, khả năng gắn bó lâu dài công ty luôn được tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo dài hạn tại các trường đại học. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn do cấp trên tổ chức, cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức để thi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng I theo kế hoạch hằng năm; tham gia khóa đào tạo hướng dẫn khai thác sử dụng CSDL nền địa lý quốc gia của Cục Đo đạc, Bản đồ và

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Thông tin địa lý Việt Nam tổ chức. Thường xuyên cử cán bộ phòng Kỹ thuật - Công nghệ xuống hỗ trợ kỹ thuật và hướng dẫn cho các đơn vị tại địa bàn thi công.

II.5. Công tác tài chính, kế toán

1. Các chỉ tiêu tài chính trong năm (tính đến 31/12/2024)

Bảng 03: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Đơn vị tính:
VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	54.629.266.688	52.044.810.600
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	19	73.886.222	324.472.360
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	19	54.555.380.466	51.720.338.240
4.	Giá vốn hàng bán	11	20	40.026.081.811	39.282.178.087
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		14.529.298.655	12.438.160.153
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	3.664.144	8.187.305
7.	Chi phí tài chính	22	22	911.473.843	858.508.271
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		911.473.843	858.508.271
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	12.555.779.005	10.837.738.964
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)}	30		1.065.709.951	750.100.223
11.	Thu nhập khác	31	24	117.728.745	400.000
12.	Chi phí khác	32	24	228.620.521	28.066.104
13.	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	24	(110.891.776)	(27.666.104)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		954.818.175	722.434.119
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	236.687.739	150.100.045
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		718.130.436	572.334.074
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	209,5	200,5

2. Đánh giá chung về quản lý tài chính kế toán

- Công tác tài chính kế toán của Công ty đã đi vào quy chuẩn, nề nếp và mọi chế độ chính sách mới đều được cập nhật thường xuyên để việc thực hiện theo đúng các quy định hiện hành. Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy chuẩn.

- Trong năm 2024, tình hình tài chính của Công ty có nhiều khó khăn, do các chủ đầu tư chưa thanh toán kinh phí một số công trình đã hoàn thành, hợp đồng ký mới chưa được tạm ứng. Để có nguồn kinh phí cơ bản cấp đủ cho sản xuất, thanh toán cho người lao động và kinh phí cho mọi mặt hoạt động của Công ty, ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo tìm mọi biện pháp như tiếp cận nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, vay cá nhân và nhiều nguồn vốn khác.

Nhìn chung hoạt động tài chính, thủ tục thanh quyết toán của Công ty thực hiện khá tốt, đúng với những quy định của Nhà nước và quy chế nội bộ của Công ty.

II.6. Công tác mua sắm, quản lý và sử dụng thiết bị, tài sản.

- Thiết bị máy móc Công ty đầu tư, mua sắm và trang bị cho các đơn vị trong toàn Công ty theo đúng nhu cầu, năng lực hoạt động. Các đơn vị trực thuộc Công ty quản lý, bảo quản và khai thác sử dụng có hiệu quả các thiết bị máy móc được giao và lập sổ theo dõi quản lý tài sản.

- Các thiết bị, máy móc của Công ty được trang bị mua sắm tương đối đầy đủ, hiện đại đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, việc sử dụng, bảo quản của các đơn vị là tương đối tốt. Năm 2024, Công ty đã mua sắm, bổ sung thêm 01 ô tô, 08 máy tính xách tay, 02 máy tính để bàn, 07 máy in A4, 06 máy GPS 03 tần số và 4 tần số, tổng giá trị là 1.721 triệu đồng.

- Trụ sở làm việc đã được tập thể ban lãnh đạo công ty quan tâm cho sửa chữa, nâng cấp. Năm 2024, Công ty đã cho tu bổ sửa chữa tầng 4 nhà phía trước tại trụ sở làm việc địa chỉ 80 Láng Hạ, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội với tổng giá trị 304 triệu đồng.

II.7. Các mặt công tác khác.

1. Công tác thi đua khen thưởng

Kết quả bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng năm 2024:

Khen thưởng của Công ty: Công nhận 05 tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho 31 cá nhân.

2. Công tác đoàn thể và công tác xã hội khác

Công ty luôn tạo điều kiện ủng hộ mọi mặt cho các đoàn thể hoạt động theo đúng chương trình, mục tiêu đề ra, cụ thể:

+ Chỉ đạo các tổ công đoàn trực thuộc tổ chức tham quan nghỉ mát cho 100% người lao động của đơn vị mình; Công đoàn Công ty phối hợp với Ban nữ công tổ chức cho 100% nữ CB-NLĐ đi tham quan, du lịch nhân ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 và ngày quốc tế phụ nữ 8/3, tổ chức cho các cháu thiếu nhi ngày 01/6.

+ Các trường hợp ốm đau, hoạn nạn, hiếu, hỷ đã được Công đoàn Công ty tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời.

3. Công tác an ninh, quốc phòng

Do đặc thù công việc thường xuyên công tác ở khu vực khu vực biên giới, hải đảo, khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số, nên vấn đề giáo dục về bảo vệ an ninh quốc phòng, bảo vệ chính trị nội bộ luôn được Công ty quan tâm. Công ty đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng từ đó cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị luôn có lập trường, tư tưởng vững vàng, kiên định, trung thành với đường lối của Đảng. Trong công việc, trong sinh hoạt luôn giữ mối đoàn kết với nhân dân đặc biệt ở khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**1. Những kết quả đạt được**

- Ban tổng giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

- Việc tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng trong năm cũng gặp rất nhiều khó khăn do các địa phương không bố trí được nguồn kinh phí để triển khai các dự án đo đạc bản đồ, quản lý đất đai nhưng với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty bám sát các dự án ở các địa bàn truyền thống đồng thời mở rộng thị trường tìm kiếm đủ việc làm thu nhập cho người lao động.

- Công tác kế hoạch, tài chính và kỹ thuật luôn được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo đúng quy định dựa trên các nội quy, quy chế của đơn vị cũng như các quy định của địa phương và Nhà nước. Quyền lợi cũng như các chế độ chính sách đối với người lao động luôn được đảm bảo, các khoản thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước luôn kịp thời đúng quy định.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, phân phối lợi nhuận đạt được:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng giá trị SXKD	Tr. đồng	60,000	62,440	
2	Doanh thu	Tr. đồng	50,000	54,677	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	725	954	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	580	718	
5	Thu nhập bình quân	Tr. đồng/tháng	12.000	12.900	

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Công ty chưa mở rộng được lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, giá trị sản lượng, doanh thu đạt được của công ty chủ yếu là trong lĩnh vực đo đạc bản đồ,

quản lý đất đai và dịch vụ khảo sát thăm dò địa chất, kinh phí thực hiện phụ thuộc vào nguồn kinh phí của địa phương dẫn đến doanh thu không ổn định, thu nhập người lao động chưa cao.

- Lực lượng lao động trực tiếp giảm nhiều do sự cạnh tranh của cơ chế thị trường lao động, nhất là lực lượng lao động có tay nghề cao.

- Công tác chuyển đổi, tiếp cận các quy trình công nghệ mới chưa kịp thời, dẫn đến năng suất lao động không cao.

- Từ năm 2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường thay đổi định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực đo đạc bản đồ địa chính, kê khai đăng ký, cấp GCNSD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đã ảnh hưởng nhiều đến doanh thu của công ty và thu nhập của người lao động.

- Quy trình quản lý, đánh giá hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm theo từng giao đoạn chưa tốt.

- Nguồn kinh phí hoạt động sản xuất kinh doanh còn thụ động hầu như dựa vào các nguồn kinh phí ứng trước từ các hợp đồng ký kết với địa phương.

Đánh giá chung

- Năm 2024, nhiều địa phương thực hiện triển khai công tác đo đạc bản đồ thuộc dự án tổng thể..., lãnh đạo Công ty đã tích cực nắm bắt thông tin, mở rộng quan hệ và đã tham gia, ký được nhiều hợp đồng có giá trị kinh tế lớn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Nhiều hợp đồng ký mới được chủ đầu tư cho tạm ứng kinh phí nên cũng giảm bớt khó khăn về nguồn vốn phục vụ sản xuất. Mặc dù vậy, năm 2024 vẫn là một năm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn về lực lượng lao động, về nguồn kinh phí tổ chức thực hiện các công trình. Nhưng với trách nhiệm, nhiệt tình, sự năng động, lãnh đạo, các phòng chuyên môn Công ty rất quyết liệt trong việc chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ, tháo gỡ, giải quyết khó khăn nhiều công trình phức tạp ở nhiều đơn vị trực thuộc. Do vậy, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, giá trị sản lượng đạt kết quả cao.

- Năm 2024 mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thu được nhiều thắng lợi, nhưng thực tế Công ty còn gặp nhiều khó khăn, còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục như sau:

- + Thu nhập của người lao động ở bộ phận lao động trực tiếp có nhiều bất cập, chênh lệch lớn giữa các địa bàn, các công trình. Một bộ phận người lao động thực hiện các công trình ở địa bàn khó khăn, các công trình liên quan đến nội dung đo chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký kê khai cấp GCNQSD đất có thu nhập chưa cao. Vì vậy cần có chính sách cho phù hợp nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động, tạo động lực, khuyến khích người lao động hăng say sản xuất, yên tâm làm việc.

- + Các công trình đã đi vào giai đoạn kết thúc như các công trình cấp GCN thành phố Phúc Yên, huyện Cao Phong..., hoàn thiện công đoạn đo đạc bản đồ địa chính huyện Sóc Sơn, huyện Phú Xuyên, quận Hà Đông... Đây là các công trình đòi hỏi lực lượng kỹ thuật có chuyên môn vững, tốn nhiều thời gian công sức nhưng lại không tạo ra được giá trị trị sản lượng cao.

+ Lực lượng thi công của các đơn vị các năm gần đây thiếu rất nhiều, trong khi việc bổ sung, tuyển dụng thêm lực lượng cho các đơn vị sản xuất trực thuộc gặp khá nhiều khó khăn dẫn đến việc khi triển khai thực hiện nhiều công trình cùng một lúc các đơn vị không có người để thực hiện hoặc nhiều công trình bố trí lực lượng mỏng nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2025

Một số chỉ tiêu cơ bản của Công ty năm 2025:

- Giá trị sản lượng hoàn thành đạt khoảng 60,0 tỷ đồng
- Doanh thu dự kiến đạt 52,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 0,85 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp ngân sách: 7,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động: trên 13,0 triệu đồng/người/tháng
- Đảm bảo đủ việc làm thường xuyên cho 100% người lao động trong Công ty
- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất 2025 đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Công tác tìm kiếm việc làm, ký kết hợp đồng đạt khoảng 80 tỷ đồng trở lên.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công để chăm lo đời sống cho CBCNV và người lao động.
- Tổ chức và thực hiện tốt các phong trào thi đua do Công ty và cấp trên phát động.

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

2.1. Lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai:

- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính, cấp GCN và xây dựng CSDL địa chính:

- + Tỉnh Vĩnh Phúc (các xã, phường thành phố Phúc Yên)
- + Tỉnh Hòa Bình (các xã huyện Cao Phong, huyện Kim Bôi)
- + Thành phố Hà Nội (huyện Sóc Sơn, huyện Phú Xuyên, quận Hà Đông);
- + Thành phố Hải Phòng (5 phường quận Hồng Bàng)
- + Tỉnh Phú Thọ (các xã, thị trấn huyện Thanh Sơn, thành phố Việt Trì, huyện Đoan Hùng, huyện Thanh Ba, huyện Cẩm Khê, huyện Thanh Thủy, huyện Tân Sơn)
- + Tỉnh Ninh Bình (huyện Nho Quan, huyện Kim Sơn, thành phố Tam Điệp)
- + Tỉnh Đắk Lắk (xã Quảng Tiến, thị trấn Quảng Phú, xã Hoà Đông)
- + Dự án tác rà soát đất lâm nghiệp (thị xã Sơn Tây, Thạch Thất, Quốc Oai)
- + Công tác xác định ranh giới, Đo đạc bản đồ đất Lâm nghiệp tỉnh Gia Lai.
- + Công trình cấp GCNQSD đất các xã tỉnh Nghệ An

- Hoàn thành công trình kiểm tra, nghiệm thu 3 thị trấn tỉnh Cao Bằng; công trình kiểm tra, nghiệm thu công trình xác định ranh giới, cắm mốc, đo đạc bản đồ địa chính và xây dựng CSDL đất lập nghiệp trên địa bàn thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai theo tiến độ của chủ đầu tư.

- Hoàn thành công trình công tác Công tác trắc địa phục vụ địa vật lý kết hợp với Trung tâm Biển.

- Hoàn thành khối lượng một số công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, kê khai đăng ký cấp GCNQSD đất và xây dựng CSDL đất đai; kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất...chuẩn bị ký và các công trình khác.

2.2. Lĩnh vực địa chất khoáng sản:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ năm trước chuyển sang và mở mới các hợp đồng đã ký và hoàn thành công tác khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thành phố Hải Phòng; Lập hồ sơ gia hạn Gấp phép khai thác mỏ chì kẽm Nà Tùm; Lập hồ sơ các bước tiếp theo sau khi có quyết định phê duyệt trữ lượng quặng sắt mỏ Bản Tàn; Các dự án về thăm dò khoáng sản; Đo vẽ bản đồ hiện trạng, mặt cắt.

2.3. Lĩnh vực kinh doanh khác:

Duy trì, giữ vững ổn định việc kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống tại thành phố Vinh, khai thác địa điểm của Công ty tại 80 Láng Hạ và khai thác địa điểm tại xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh.

Ngoài những hợp đồng với giá trị khoảng 161,58 tỷ đồng đã giao cho các đơn vị thực hiện, Công ty tiếp tục giao các hợp đồng đã ký trong quý I năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, Sóc Sơn, Ninh Bình khoảng 30 tỷ đồng đủ việc làm cả năm 2025.

3. Các mặt hoạt động khác

- Tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ công ty lần thứ IV nhiệm kỳ (2025-2030) tổ chức vào cuối tháng 3/2025.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, điều phối và bảo quản thiết bị máy móc để đảm bảo luôn được khai thác hiệu quả và hết công suất. Đầu tư, trang bị đủ cho các đơn vị về thiết bị máy tính, máy in, máy GPS, máy quét, máy bay không người lái. Tập trung đầu tư một số thiết bị, công nghệ mới trong lĩnh vực đo đạc biên, lĩnh vực xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và tự đào tạo ở các đơn vị, đặc biệt đối với lực lượng lao động trẻ. Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác sản xuất.

- Phối hợp với các đoàn thể để luôn giám sát, kiểm tra và thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh...

4. Giải pháp thực hiện

Bước sang năm 2025 là một năm rất thuận lợi các Hợp đồng ký mới đủ để giao xuống các đơn vị sản xuất. Tình hình tài chính cơ bản đáp ứng. Vì vậy ngay từ đầu năm cần triển khai các giải pháp sau:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

- Tăng cường hơn nữa công tác đào tạo nguồn nhân lực đặc biệt ưu tiên đối với lực lượng lao động trẻ có cam kết gắn bó lâu dài với công ty.

- Tiếp tục duy trì và phát triển tốt các mối quan hệ với các đối tác truyền thống, mở rộng các mối quan hệ mới, đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ để tìm kiếm nhiều việc làm đảm bảo đủ cho các đơn vị sản xuất trong năm 2025. Thường xuyên liên hệ, bám sát Chủ đầu tư để ký kết các hợp đồng để giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất ngay từ đầu năm, coi đây là nhiệm vụ sống còn đối với Công ty.

- Tăng cường hướng tới cơ sở của lãnh đạo và các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác kiểm tra, sâu sát công việc. Tổ chức thường xuyên cán bộ quản lý xuống các đơn vị sản xuất để hỗ trợ công tác kỹ thuật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và tiến độ yêu cầu.

- Các đơn vị sản xuất trên cơ sở nhiệm vụ được giao, phân công công việc cụ thể, rõ ràng cho các tổ, nhóm sản xuất và bố trí đầy đủ lực lượng, thiết bị máy móc để tổ chức triển khai hoàn thành dứt điểm các công trình còn dở dang để chuẩn bị sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ mới khi Công ty ký được hợp đồng.

- Các phòng chuyên môn liên quan của Công ty phối hợp, đôn đốc các đơn vị sản xuất hoàn thành các công trình dở dang từ năm trước tại các tỉnh đã có sẵn nguồn kinh phí và liên hệ, bám sát Chủ đầu tư để thanh quyết toán kịp thời nhằm đáp ứng nguồn vốn cho sản xuất.

- Tìm hiểu, nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty như các quy định về chuyên môn kỹ thuật, quy định về quản lý tài chính, về bảo hiểm xã hội và các quy định về hoạt động của Công ty... để kịp thời điều chỉnh các quy chế nội bộ, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tập trung nguồn lực tài chính cho việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, trong đó có việc ưu tiên kinh phí cho lực lượng lao động trực tiếp để thu hút và giữ chân người lao động đặc biệt đối với lao động kỹ thuật có tay nghề cao.

- Nghiên cứu đề xuất để xây dựng phương án mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty ngoài các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống dựa trên cơ sở vật chất, lợi thế sẵn có của Công ty.

- Xem xét nghiên cứu tập chung các nguồn lực tổ chức triển khai các công trình theo thứ tự ưu tiên, triển khai theo phương pháp cuốn chiếu và kết thúc công trình theo bản kế hoạch thi công chi tiết đã được phê duyệt.

- Nghiên cứu các ứng dụng khoa học công nghệ mới áp dụng, triển khai vào quy trình thực hiện các dự án nhằm nâng cao hiệu quả, giảm bớt chi phí.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Quyết